

Số: 29/2025/QĐST-VHNGĐ

Đồng Nai, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Dẫn Cún P, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp T, xã B (cũ là xã C, huyện T), tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Vòng Quang N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp T, xã B (cũ là xã C, huyện T), tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dẫn Cún P và ông Vòng Quang N xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà P, ông N có 02 con chung là Vòng Minh V, sinh ngày 08/7/2015 và Vòng Minh K, sinh ngày 22/4/2019. Ly hôn, bà P, ông N thỏa thuận giao cháu V và cháu K cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, bà P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà P, ông N xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà P, ông N xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà P, ông N tự nguyện nộp theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dẫn Cún P và ông Vòng Quang N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Vòng Minh V, sinh ngày 08/7/2015 và Vòng Minh K, sinh ngày 22/4/2019 cho ông N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, bà P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà P, ông N xác định không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà P, ông N xác định không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Bà P, ông N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001552 ngày 15/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Nơi đăng ký kết hôn (Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Đồng Nai (cũ là UBND xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai) - Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01/2010, ngày 28/4/2010);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huy Công